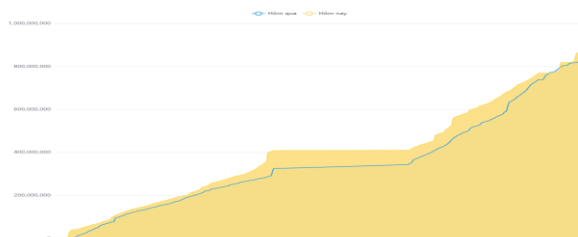


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.261,24	239,68
Thay đổi	4,68	-0,51
Thay đổi %	0,37%	-0,21%
KLGD (Triệu CP)	844,6	52,2
GTGD (Tỷ)	20.775	1.133
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	190	84
CP giảm giá	216	76
CP tham chiếu	76	74
P/E	14,16	18,38
P/B	1,75	1,46

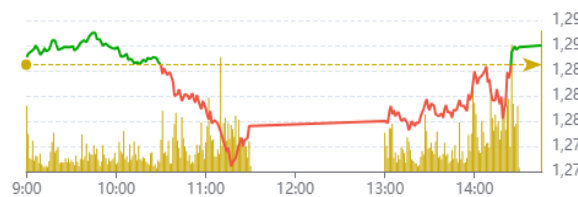
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.291,30	2,50	1,30	
VN30F1M	1290	2.30 (0.18%)		58106

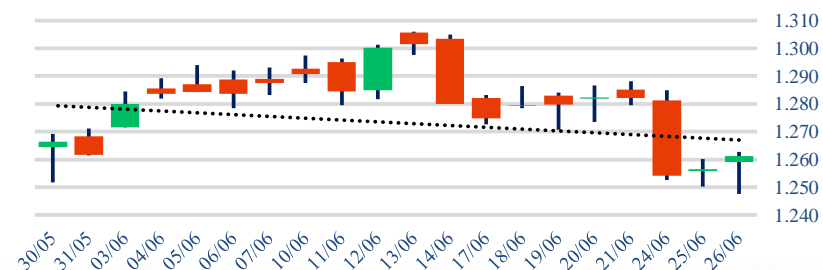


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng nhẹ 4,68 điểm (+0,38%) lên 1.261,24 điểm. Mặc dù vậy nhưng dòng tiền lại nghiêng nhẹ sang phe bán với 216 mã giảm và 190 mã tăng. Áp lực bán xuất hiện từ đầu phiên khiến thị trường giảm điểm mạnh. Tuy nhiên lực cầu quay lại vào phiên chiều đã giúp thị trường đảo ngược tình thế, tăng điểm vào cuối phiên.
- Nhóm VN30 quay trở lại làm bệ đỡ giúp thị trường hồi phục khi tăng nhẹ 0,19%.
- Nhóm cao su tăng mạnh trở lại dẫn đầu là GVR, DRC,... khi kỳ vọng về kết quả kinh doanh trong Q2/2024 tiếp tục tăng trưởng. Nguyên nhân do nhu cầu hồi phục từ sấm lộp, cùng với giá cao su tăng so với trung bình cả năm 2023.
- Hầu hết các nhóm ngành đều phục hồi nhẹ như công nghệ, dầu khí, viễn thông, bất động sản. Ngược lại, nhóm chứng khoán vẫn đang khá khó khăn trong việc tìm lại đà tăng giá.
- Thị trường bất ngờ chào đón sự trở lại của dòng vốn ETF khi 1 loạt các quỹ mua ròng. Mặc dù vậy nhưng xu hướng bán ròng của khối ngoại vẫn tiếp tục và chủ yếu tập trung vào các mã như FPT, MWG,...

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo thành cây nến búa với thanh khoản cao hơn phiên trước cho thấy một tín hiệu khá tốt cho thị trường. Mặc dù vậy thì thị trường vẫn cần nhiều hơn sự nỗ lực từ phía cầu với thanh khoản cải thiện để hoàn toàn thoát khỏi nguy cơ giảm về các vùng sâu hơn.

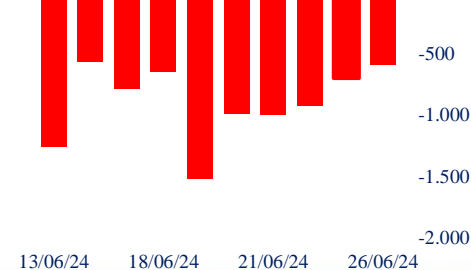
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư giữ nguyên vị thế với những mã khỏe, canh chốt lời những mã cổ phiếu đã tăng nóng. Tỷ trọng khuyến nghị 50 danh mục.
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index hồi phục về vùng 1.270 điểm.
 - Kịch bản 2 (40%): VN-Index tiếp tục giảm về vùng hỗ trợ 1.235 điểm.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



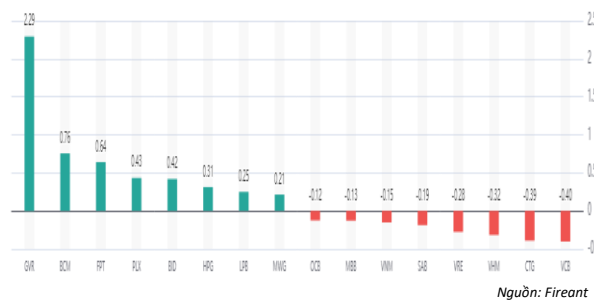
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	2,47%	-1,37%
Hóa chất	4,18%	-0,54%
Tài nguyên Cơ bản	0,81%	1,02%
Xây dựng và Vật liệu	-0,13%	1,97%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,34%	2,85%
Ô tô và phụ tùng	2,68%	9,36%
Thực phẩm và đồ uống	-0,19%	0,20%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,46%	1,87%
Y tế	0,23%	2,75%
Bán lẻ	1,24%	3,34%
Truyền thông	-0,22%	2,77%
Du lịch và Giải trí	0,42%	15,95%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,51%	4,19%
Ngân hàng	-0,09%	-1,82%
Bảo hiểm	0,85%	0,92%
Bất động sản	-0,04%	-3,44%
Dịch vụ tài chính	-0,21%	-3,09%
Công nghệ Thông tin	1,31%	13,56%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
TCB	24	0,00 / 0,00%	58.321.500
DBC	36	1,30 / 3,75%	12.241.300
MSN	74	0,10 / 0,14%	3.548.273
STB	29,5	-0,10 / -0,34%	14.626.700
PLX	42,4	1,40 / 3,41%	2.056.300

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	131,8	1,80 / 1,38%	7.221.400
UEVFN	32,19	-0,21 / -0,65%	10.466.200
MWG	62,6	0,60 / 0,97%	9.625.646
VNM	65,2	-0,30 / -0,46%	2.599.300
AAA	11,5	0,00 / 0,00%	16.711.200

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
BAF	Trương Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	26/06/2024	Mua	200.000
VNM	F&N Dairy Investments Pt	---	26/06/2024	Mua	20.899.554
VNM	F&N Dairy Investments Pt	---	26/06/2024	Mua	20.899.554
HAH	Đầu Tư Và Vận Tải Hải Hà	---	26/06/2024	Mua	2.633.400
DBC	PYN Elite Fund (non-ucits)	---	25/06/2024	Mua	0

TIN TỨC

Trong nước

[Hà Tĩnh có thêm khu công nghiệp hơn 1.555 tỷ](#)
[Kinh tế Hà Nội tăng trưởng khả](#)
[Nhiều doanh nghiệp “chạy” khỏi Trung, đổ dồn về VN?](#)

Doanh nghiệp

[BSR: Sản xuất hơn 2.8 triệu tấn sp trong 1H2024](#)
[PVS: PTSC quyết “đốc túi” chơi lớn!](#)
[LPB: bắt ngờ thay đổi phương án tăng vốn](#)

Thế giới

[Thị trường hàng không khu vực Đông Nam Á sôi động trở lại](#)
[Ngành công nghiệp ô tô Mỹ vật lộn với vụ tấn công mạng](#)
[Mối lo về khối nợ công khổng lồ của Mỹ](#)

Hàng hóa

[Thị trường vàng “chợ đen” giảm nhiệt](#)
[Dự báo rủi ro nguồn cung dầu toàn cầu trong thập kỷ tới](#)
[Vì sao giá USD tự do liên tục “nổi sóng”?](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	85.292.501
2	TCB	58.321.500
3	LPB	38.189.750
4	EIB	38.036.308
5	MSB	35.444.092
6	VPB	29.401.900
7	HPG	20.279.162
8	AAA	16.711.200
9	POW	15.892.700
10	HSG	15.686.500

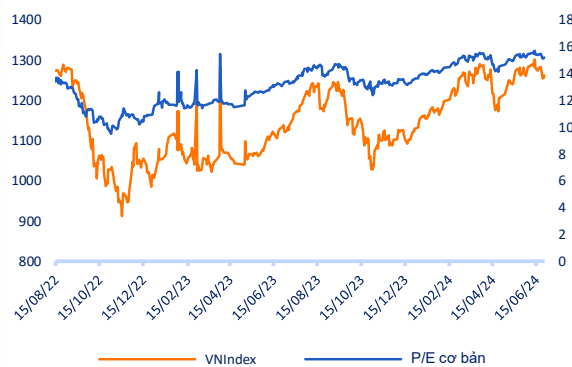
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2329,4	-1,40	-0,06%
Bạc	29,06	0,19	0,67%
Đồng	0	0,00	0,00%
Dầu thô	0,71	0,01	-0,68%
Dầu Brent	0	0,00	0,00%
Khí Tự nhiên	0	0,00	0,00%
Khí đốt	0	0,00	0,00%
Đường	0	0,00	0,00%
Heo nạc	0	0,00	0,00%
Cà phê	0	0,00	0,00%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25220	0,02%	USD 23.400 / 25.450
EUR/VND	26533	-0,26%	EUR 24.686 / 27.284
GBP/VND	31451	0,01%	GBP 29.233 / 32.310
USD/VND	154,00	0,00%	JPY 144 / 159
AUD/VND	27710	-0,26%	CHF 25.740 / 28.450

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	180	100	23/01/2024	177	95	80,0%	Nắm giữ
2	HPG	28,9	25,3	06/02/2024	32	26,5	14,2%	Nắm giữ
3	VHC	72,1	70	27/02/2024	79	69	3,0%	Nắm giữ
4	FMC	49,5	48,3	27/02/2024	53,7	45	2,5%	Nắm giữ
5	MWG	62,6	46,7	13/03/2024	67	44	34,0%	Nắm giữ
6	PVS	41,7	37	06/02/2024	46	33	12,7%	Nắm giữ
7	PVD	29,75	29,75	26/04/2024	38	26,5	0,0%	Nắm giữ
8	DPR	43,4	40-41	-	48	38	-	Chờ mua

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn